

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung tên gọi của Quyết định và một số điều của Quy chế công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử, trên các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành của Luật Tố cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 21/TTr-TTr ngày 13 tháng 8 năm 2020 và Văn bản số 694/TTr-PGS ngày 15 tháng 9 năm 2020.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi cụm từ “Cổng/Trang” tại tên gọi Quyết định và tại Điều 1 Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành cụm từ “Cổng, Trang”.

**Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử, trên các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Quy chế này quy định về hình thức, tài liệu, nội dung, thẩm quyền, trình tự công khai, báo cáo và kiểm tra việc công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử, trên các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh Kon Tum”.

2. Bổ sung khoản 1a vào trước khoản 1 Điều 2 như sau:

“1a. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.”

3. Bổ sung vào khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh *(đối với các tài liệu công khai thuộc thẩm quyền công khai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi điểm d và bổ sung điểm đ vào khoản 1 như sau:

“d) Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra.

đ) Báo cáo công tác thanh tra định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 như sau:

“2. Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- a) Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật;
- b) Kết luận nội dung tố cáo;
- c) Quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo;
- d) Kết quả xử lý các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- đ) Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

3. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng: Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 và 3 Điều 9 như sau:

“1. Lựa chọn hình thức công khai: Người có thẩm quyền công khai có trách nhiệm lựa chọn một hoặc một số hình thức công khai quy định tại Điều 5 của Quy chế này để công khai; việc lựa chọn hình thức công khai phải thực hiện bằng văn bản tại thời điểm ban hành hoặc được thể hiện ngay trong các tài liệu công khai được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Xây dựng thông báo kết luận, kết quả để công khai: Trường hợp công khai bằng thông báo thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra; Tổ trưởng Tổ kiểm tra hoặc cá nhân được giao tham mưu ban hành các tài liệu công khai có trách nhiệm xây dựng thông báo trình người có thẩm quyền công khai phê duyệt trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người có thẩm quyền chọn hình thức công khai.

3. Gửi kết luận, kết quả hoặc thông báo kết luận, kết quả để công khai: Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành kết luận, kết quả (*đối với việc công khai toàn văn*) hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành thông báo kết luận, kết quả (*đối với việc công khai bằng thông báo*), người có thẩm quyền công khai phải gửi kết luận, kết quả hoặc thông báo kết luận, kết quả đến Cổng, Trang thông tin, điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc gửi đến các cơ quan thông tin, truyền thông để công khai theo hình thức đã lựa chọn”.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 9 như sau:

“b) Thời gian công khai trên Báo Kon Tum ít nhất 02 số phát hành liên tục, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố ít nhất 02 lần phát sóng, phát thanh liên tục”.

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 10 như sau:

“b) Chậm nhất là ngày 17 của tháng cuối quý, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai của cơ quan, đơn vị mình gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp”.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 10 năm 2020.

**Điều 4.** Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>(NTT)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hòa**